Ngày soạn: ..4. /.4... /2024

***Tiết 67:***

**LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu**

***1.Kiến thức***

- Củng cố các kiến thức về dẫn xuất hidrocacbon đã học.

***2. Kỹ năng***

- Rèn kỹ năng viết PTHH, CTCT, giải một số bài tập hữu cơ.

***3.Thái độ***

- Giáo dục tính cẩn thận, trình bày khoa học.

***4. Phát triển năng lực***

- Năng lực tự học sáng tạo, năng lực sử dụng ngôn ngữ hóa học; năng lực tính toán; năng lực giải quyết vấn đề; năng lực giao tiếp; năng lực hợp tác.

**II. Chuẩn bị**

***1. Giáo viên***:

Hệ thống hóa kiến thức, bài tập.

***2. Học sinh***

 Ôn tập kiến thức.

**III. CÁC PHƯƠNG PHÁP TRỌNG TÂM**

- Vấn đáp, đặt vấn đề, hoạt động nhóm.

**IV. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

***1. Khởi động***

- Ổn định lớp.

- Kiểm tra bài cũ: Chữa bài tập 4 SGK

***2. Hoạt động luyện tập***

***Hoạt động 1: Bài tập***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| GV: Yêu cầu Hs làm bài tập theo nhóm.Hs làm bài tập.Gọi đại diện Hs lên bảng làm.Gv sửa sai, bổ sung (nếu có). | ***Bài tập 1***: Có các chất sau: Rượu etylic, axit axetic, chất béo. Hỏi:a.Phân tử chất nào có nhóm (-OH)? Nhóm (-COOH)?b. Chất nào tác dụng với K ? Zn ? NaOH ? K2CO3.Viết các PTHH xảy ra. | - Năng lực tự học.- Năng lực giải quyết vấn đề.- Năng lực sử dụng ngôn ngữ hóa học.- Năng lực hợp tác. |
| ***Hướng dẫn***a. Phân tử axit axetic và rượu etylic có nhóm (-OH). Phân tử axit axetic có nhóm (-COOH).b.*\*Tác dụng với K: rượu etylic, axit axetic cùng phản ứng, giải phóng H2*C2H5 –OH + 2K C2H5 –OK + H2 CH3-COOH + 2K  CH3-COOK + H2\*Với Zn, K2CO3 :chỉ có axit axetic phản ứng tạo thành muối và giải phóng khí.2CH3-COOH + Zn  (CH3-COO)2Zn + H22CH3-COOH + Na2CO3→ 2CH3-COONa + CO2+ H2O*\* Với dd NaOH: axit axetic và chất béo có phản ứng.*CH3-COOH + NaOH CH3-COONa + H2OChất béo + NaOH→ Glixerol+ muối của các axit béo. |
| - Yêu cầu Hs làm bài tập 2.Hs làm bài tập.Gv hướng dẫn Hs nếu gặp khó khăn.Gọi Hs lên bảng làm. | ***Bài tập 2:*** Tương tự chất béo, etyl axetat cũng có phản ứng thủy phân trong dung dịch axit, kiềm. Viết các PTHH xảy ra khi đun etyl axetat với dd HCl, dd NaOH? |  |
| ***Hướng dẫn***a. Phản ứng thủy phân trong kiềm:CH3COOC2H5 + NaOHCH3COONa + C2H5OHb. Phản ứng thủy phân trong dd HCl:CH3COOC2H5 + H2O CH3COOH + C2H5OH |

***3. Hoạt động vận dụng***

1) Hãy tính số mắt xích của một số loại tinh bột có PTK như sau:

 a) 243.000 b) 445.500 c) 753.624

2) Hoàn thành sơ đồ:

SaccarozơGlucozơRượu etylicAxit axetic

3) Trình bày phương pháp nhận biết các lọ bị mất nhãn:

a. Benzen, rượu etylic, axit axetic.

b. Glucozơ, rượu etylic, saccarozơ.

***4. Hoạt động tìm tòi mở rộng***:

Chuẩn bị bài thực hành.

Ngày soạn: ..6.4.2024

***Tiết 68 – Bài 55***

**THỰC HÀNH: Tính chất của Gluxit**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- Củng cố các kiến thức về phản ứng đặc trưng của Glucozơ, saccarozơ, tinh bột.

 **2. Kỹ năng**

- Tiếp tục rèn luyện kỹ năng thực hành thí nghiệm, rèn luyện ý thức cẩn thận, kiên trì trong học tập và thực hành hóa học.

**3. Thái độ**

- Giáo dục tính cẩn thận, làm việc khoa học.

***4. Phát triển năng lực***

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ hóa học; năng lực tính toán; năng lực giải quyết vấn đề; năng lực giao tiếp; năng lực hợp tác.

**II. Chuẩn bị**

***1.Gv***: - Dụng cụ : ống nghiệm, giá đựng ống nghiệm, đèn cồn.

 - Hóa chất: dd glucozơ, dd NaOH, dd AgNO3, dd NH3

***2. Hs***:

Ôn lại tính chất của Gluxit.

**III. CÁC PHƯƠNG PHÁP TRỌNG TÂM**

- Thực hành, đặt vấn đề, hoạt động nhóm.

**IV. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

***1. Khởi động***

- Ổn định lớp.

***2. Hoạt động hình thành kiến thức***

***Hoạt động 1: Tiến hành thí nhgiệm***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| GV hướng dẫn làm thí nghiệm:- Cho vài giọt dd bạc nitrat và dd amoniac, lắc nhẹ- Cho tiếp 1ml dd glucozơ, đun nhẹ trên ngọn lửa đèn cồn.? Nêu hiện tượng, nhận xét và viết phương trình phản ứngCó 3 dd glucozơ, saccarozơ, tinh bột. Đựng trong 3 lọ mất nhãn, em hãy nêu cách phân biệt 3 dd trênGV gọi HS trình bày cách làm | 1. ***Thí nghiệm 1***: Tác dụng của glucozơ với bạc nitrat trong dd amoniac***Thí nghiệm 2***: Phân biệt dd glucozơ, dd saccarozơ, dd hồ tinh bột.+ Nhỏ 1đến 2 giọt dd iot và 3 dd trong 3 ống nghiệm.Nếu thấy màu xanh xuất hiện là hồ tinh bột.+ Nhỏ 1 đến 2 giọt dd AgNO3 trong NH3 vào 2 dd còn lại, đun nhẹ. Nếu thấy bạc kết tủa bám vào thành ống nghiêm là dd glucozơ.+ Lọ còn lại là saccarozơ. | - Năng lực giải quyết vấn đề.- Năng lực hợp tác.- Năng lực sử dụng ngôn ngữ hóa học. |

***Hoạt động 2: Viết bản tường trình***

***3. Công việc cuối buổi***

- Thu dọn dụng cụ hóa chất.

***4. Hoạt động tìm tòi mở rộng***

- Chuẩn bị kiến thức Ôn tập cuối năm.